

Số: 349/2024/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 346/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: xóm 9, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: chị Triệu Huyền T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: xóm 9, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Triệu Huyền T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: anh Nguyễn Văn Q và chị Triệu Huyền T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: anh Nguyễn Văn Q và chị Triệu Huyền T đều xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Triệu Minh H, sinh ngày 14/8/2011 và cháu Nguyễn Triệu Minh A, sinh ngày 12/9/2019. Hiện nay, cháu Nguyễn Triệu Minh

H đang ở với bố là anh Nguyễn Văn Q, còn cháu Nguyễn Triệu Minh A đang ở với mẹ là chị Triệu Huyền T. Nay ly hôn, anh Nguyễn Văn Q và chị Triệu Huyền T thống nhất thỏa thuận: giao con chung là cháu Nguyễn Triệu Minh H cho anh Nguyễn Văn Q và giao con chung là cháu Nguyễn Triệu Minh A cho chị Triệu Huyền T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con chung.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn Q, chị Triệu Huyền T đều không yêu cầu các bên phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn Văn Q và chị Triệu Huyền T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: anh Nguyễn Văn Q và chị Triệu Huyền T đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: anh Nguyễn Văn Q tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008143 ngày 17/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hương Sơn (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng